

San diego ngày 15 March 1999.

Hồ số : 370625
H44/424

Kính gọi : Bà KHUOC-MINH-THU
Hội gia đình tù nhân
Chính trị VIỆT NAM

FALLS CHURCH , VA 22043

Tôi tên : TÔNG VĂN HUỆ

Sinh ngày : 11-13-1938

Tại : Sài Gòn. VIỆT NAM

Alien card :

Hiện cư ngụ :

San Diego CA 92105

Kính thưa Bà,

Thành thật cảm ơn Bà đã giúp đỡ can thiệp với văn phòng ODP
Tòa Đại sứ Hoa Kỳ tại Thái Lan và các cấp thẩm quyền khác
để giải quyết và cứu xét cho con tôi được xuất cảnh tình cư
sang Hoa Kỳ theo dạng Ty-nạn (vì cứu xét sai lầm của viên chức
phòng vấn về sự liên tục hộ khẩu của con tôi theo hồ sơ nêu trên)
Tôi kính trình Bà bản tin của tờ báo THẾ-GIỚI ấn bản ngày
26 tháng 2 năm 1999 có báo cho biết là Bà Dân biểu ZOE LORGETTE
can thiệp cho các gia đình HO - đặc biệt về các trường hợp
Hộ khẩu không liên tục trước ngày 1 Avril 1995... Cũng trong
bản tin này có đề cập đến Bà Dân biểu LORETTA SANCHEZ ở ORANGE
COUNTY cũng sẵn sàng tiếp tay trong nỗ lực này .
Đính kèm bản sao của mẫu tin này để bà tùy nghi giúp đỡ can-
thiệp .

Mối chân thành cảm tạ về sự giúp đỡ can thiệp để xin cứu xét
giải quyết hồ sơ của con tôi được tái phỏng vấn và chấp thuận
cho xuất cảnh sang Hoa kỳ theo dạng tị-nạn
Thành kính tri ân .



TONG-VAI-HUE

Đính kèm:

- Bản photocopy mẫu tin của
to báo "THẾ-GIỚI" Houston Texas
ngày 26-Feb 1999

Nữ Dân Biểu Zoe Lofgren Can Thiệp Cho Các Gia Đình HO

HOA THỊNH ĐỒN (Tin của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển) —

Ngày 17 tháng 2 vừa qua, nữ Dân Biểu Zoe Lofgren đã gửi văn thư yêu cầu Sở Di Trú giải thích về chính sách đối với các trường hợp con cái gia đình HO bị từ chối phỏng vấn từ năm 1994 vì lý do không cùng hộ khẩu liên tục với chủ đơn. Theo văn phòng của Dân Biểu Lofgren thì đây là bước đầu để tìm giải pháp cho những trường hợp như vậy.

Đầu năm 1994, Sở Di Trú đơn phương đưa ra điều kiện là con cái phải ở cùng hộ khẩu liên tục với chủ đơn thì mới được cho vào phỏng vấn theo chương trình HO.

Đòi hỏi này dẫn đến tình trạng nhiều gia đình bị tách li cho đến giờ vì cha mẹ đã phải bỏ con cái lại khi lên đường đi định cư. Hơn nữa, nhiều gia đình HO sau khi đến Mỹ đã không đủ điều kiện tài chánh để bảo lãnh con cái theo diện di dân vì những quy định về bảo đảm tài chánh rất khắt khe hiện nay; trong một số trường hợp chỉ có cha mẹ già yếu và đơn độc ở Hoa Kỳ, còn toàn bộ con cái kẹt lại ở Việt Nam. Đối với các gia đình này thì tình trạng tách ly gần như vĩnh viễn.

Đến cuối năm 1995, Sở Di Trú bãi bỏ điều kiện này, có lẽ vì họ hiểu ra rằng có

nhiều gia đình thực ra con cái vẫn sống với cha mẹ nhưng tên không nằm trong hộ khẩu. Tuy nhiên, Sở Di Trú đã không quay ngược trở lại để giải quyết cho các hồ sơ bị ảnh hưởng. Họ giải thích rằng luật và lệ di trú không có điều khoản hồi tố như vậy.

Sau nhiều lần nhờ cậy các tổ chức người Việt trong vùng nhưng không đến đâu, một số gia đình ở San Jose nằm trong tình trạng kể trên đã họp nhau lại và lập phái đoàn để tự họ gặp thẳng nữ Dân Biểu Lofgren ngày 28 tháng Giêng vừa qua. Tại buổi tiếp xúc, số gia đình này đã đem đầy đủ giấy tờ và tài liệu để trình bày cảnh ngộ hết sức thương tâm của họ. Đi kèm với phái đoàn để giúp thông dịch và trình bày thêm về những lý lẽ về pháp lý là Mục Sư Kiều Tuấn Nam, Luật Sư Nguyễn Ngọc Bích, và

một phụ nữ làm công tác xã hội.

Đồng thời, đại diện của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển cũng tiếp xúc với các nhân viên lập pháp của Dân Biểu Lofgren tại Quốc Hội để đề nghị giải pháp. Theo đề nghị này thì cách dễ nhất là Bà Giám Đốc Sở Di Trú ban hành chỉ thị hành pháp cho phép nhân viên giải quyết các hồ sơ kể trên. Tuy nhiên, điều này rất ít triển vọng vì nếu họ có ý muốn làm thì đã làm từ 5 năm qua.

Do đó UBCNVB cũng đề nghị cách thứ hai là chính Quốc Hội ra đạo luật nói rộng Tu Chính Án McCain để bao gồm cả những trường hợp kể trên. Tu Chính Án McCain chủ yếu là nhằm giải quyết cho những trường hợp con cái bị từ chối phỏng vấn vì

lý do trên 21 tuổi dù còn độc thân. Các trường hợp bị từ chối phỏng vấn vì lý do không cùng hộ khẩu liên tục với cha mẹ cũng được giải quyết ké theo. Tuy nhiên, Tu Chính Án McCain chỉ hồi tố đến tháng 4 năm 1995. Những trường hợp bị ảnh hưởng từ đầu năm 1994 đến tháng 4 năm 1995 vẫn tiếp tục bị bế tắc.

Ngay tuần lễ sau các buổi họp trên, Dân Biểu Lofgren đã nói chuyện trực tiếp với bà Doris Meissner, Giám Đốc Sở Di Trú. Sau đó, Dân Biểu Lofgren gửi văn thư cùng với tài liệu giải thích và giải pháp đề nghị của UBCNVB cho vị tham mưu trưởng pháp lý của Sở Di Trú để xin ý kiến. Dân Biểu Lofgren yêu cầu câu trả lời nội trong một tuần.

Nếu Sở Di Trú cho biết là không thể hay không muốn ban hành một chỉ thị hành chánh để giải quyết cho các gia đình bị ảnh hưởng thì nữ Dân Biểu Lofgren sẵn sàng đưa ra điều luật chỉ định Sở Di Trú phải giải quyết cho các trường hợp này. Nữ Dân Biểu Loretta Sanchez, đại diện cho Quận Cam nơi có nhiều gia đình bị ảnh hưởng, cũng sẵn sàng tiếp tay trong nỗ lực này.

Hiện nay UBCNVB đang kêu gọi các gia đình HO trong trường hợp như trên ở các nơi nên tập hợp lại với nhau để tiếp xúc với dân biểu của mình và kêu gọi họ ủng hộ cho nỗ lực của Dân Biểu Lofgren. UBCNVB sẵn sàng đứng ra giúp sắp xếp lấy hẹn và cung cấp tài liệu hướng dẫn để chuẩn bị cho cuộc tiếp xúc, như đã thực hiện đối với nhóm gia đình ở San Jose.

Những gia đình nào muốn thực hiện điều này, xin liên lạc với UBCNVB theo địa chỉ: P.O. Box 2652 Merrifield, VA 22116 tel: 703-441-1111

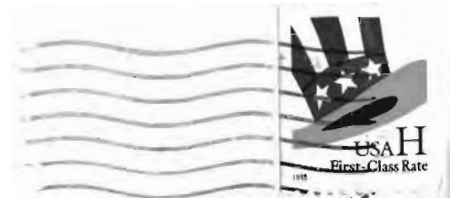
in giới 5/26/2/99. Luật Sáo Tại Houston, Texas -
mấy nhà họ di cư tự nhiên

HUE - TONG

SAN DIEGO CA 92105

- Khẩn nại về
thông hợp lý từ
chủ với kỹ thuật
khẩn
- Cần tiếp cận các
mức độ dân số

4/1/1999



MAR 22 1999

BÀ KHUOC MINH THU

HỘI GIA ĐÌNH TỰNHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FALLS CHURCH, VA 22043

USA

22043+341B



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
" chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
" chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người niang hộ
chiếu này được đi lại, để dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 05.4293/94
Nº

DINH CƯ

Họ và tên: Full name

TÔNG VŨ TƯỜNG KHANH

Ngày sinh: Date of birth

29/7/1963

Nơi sinh: Place of birth

TP - Hồ Chí Minh

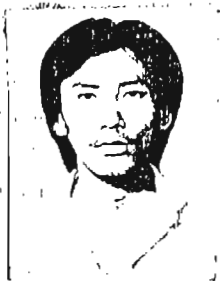
Chỗ ở: Domicile

TP - Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Occupation

Chiều cao: Height

Vết tích đặc biệt khác: Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SS 4293 XC

Cấp cho *Tổng Vụ Tưởng Khánh*Cung với *trà em*Đến nước *Việt Nam*Cố định ở *nhà*Trước ngày *25.8.1994*HÀ NỘI ngày *25* tháng *8* năm *1994*

CƠ QUAN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng*Phó Văn Đào*

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

25.3.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 3 năm 1994

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ VISA VÀ HỘ CHIẾU



Phó Tổng Giám đốc

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

77) ON KHIẾU NẠI XIN ĐƯỢC TÁI XÉT CHO CON ĐƯỢC XUẤT CẢNH
ĐÌNH CỬ SANG HOA KỲ

Hồ sơ số : 370625 H44/424

Kính gọi: Bà KHUC-MINH-THU

Hội gia-dình tù-nhân

Chính trị VIỆT NAM

FALLS CHURCH, VA 22043

Tôi tên là : TỔNG VĂN HUỆ

Sinh ngày : 11-13-1938 Nơi sinh : SÀI-GÒN VIỆT NAM

Alien card :

Hiện cư ngụ : SAN DIEGO CA 92105

Kính thưa Bà,

Nguyên gia đình chúng tôi được phỏng vấn vào ngày 15 March 1995

hai con chúng tôi là : 1/ TỔNG-VŨ-PHƯƠNG sinh năm 1962

2/ TỔNG-VŨ-TUÔNG-KHANH sinh năm 1963

đã bị từ chối cho xuất cảnh đình cử sang Hoa Kỳ trong dạng tị-nạn
với lý do "Hồ khẩu không liên tục" với đường dớn chánh (cha ruột)

Qua những thư thông-báo của văn phòng ODP chúng tôi đã nhiều lần
đề dõn xin duyệt xét lại đặc-biệt cho một trong hai đứa con tôi
có tên sau đây : TỔNG-VŨ-TUÔNG-KHANH

sinh ngày : 07/29/1963 Nơi sinh : SÀI-GÒN VIỆT NAM

Địa-chỉ hiện tại : 18 Tổ 6 HỒ-VĂN-TƯ Phường TRƯỜNG THO ,
Quận THỦ-ĐỨC THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

Hồ chiếu số : PT 03.4293 /94 cấp ngày 25-March 94

Nguyên con tôi bị xếp loại vào thành phần "Chính-trị 2" vì trong gia-dình có cha ruột và cậu ruột (cố Đại úy chết trận) là sĩ-quan của chế độ cũ; con chúng tôi bị phân biệt đối xử, áp-bức và ngược-dãi (dính kèm bản photocopy bản sơ-yếu lý-lịch có ghi nhận xét và phân-loại của nhà cầm-quyền địa-phương) ; vào 30 Avril 1981 lúc còn tôi chưa tròn 18 tuổi bị bắt buộc xung vào lính cái được gọi là "Trưng tuyển nghĩa vụ quân sự"; bị điều-dộng đến các đơn-vị lao-dộng cưỡng-bức và tăng cường cho mặt trận Kampuchia, mãi cho đến 15 Avril 1985 con tôi may-mắn sống-sót và được cho xuất-ngủ và được cho ghi tên vào GCN/NHK 971178/CN vào ngày tháng nêu trên. Và cũng từ đó vì thuộc thành phần Chính trị 2" con tôi gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm, khiến đời sống rất nhiều khó khăn. Trong khi tôi là một sĩ quan của chế độ cũ, đã bị tập-trung vào trại cải tạo từ 26 June 1975 đến 31 Jan 1981 mới được thả về và phải trải qua một thời-gian quản-chế nghiêm khắc của các chức-quyền địa-phương; ngày 08 May 1982 mới được cấp chứng-chỉ phục hồi quyền công-dân

-22 June 1982 được cấp Chứng chỉ 001/UB/TT

Đào UBND /TT. để được cho phép xin ghi tên vào hộ khẩu. thương trú. Tuy vậy tôi phải chờ một thời/^{gian} duyệt xét mãi đến ngày 12 August 1985. tôi mới được cho ghi tên vào hộ khẩu (GCN/NHK 981178/CN)

Kính thưa Bà, với những nguyên nhân bất khả-kháng và trình kèm sau đây những hình ảnh củ, Chứng-chỉ học ba, GCN/NHK củ 1975 GCN/NHK 981178/CN và các chứng thư hành chánh khác mà gia đình chúng tôi may mắn lưu giữ, cất giấu được trong thời điểm phức-tạp khó khăn sau ngày 30 Avril 1975 để xin xác minh là: Con tôi TÔNG-VU TUÔNG-KHANH đã thuộc sử sống liên tục với vợ chồng chúng tôi từ lúc mới sanh cho đến ngày phỏng-vấn 15 March 1995 ngoại trừ thời gian từ 26 June 1975 đến 31 January 1981 là thời gian tôi bị tập trung cải tạo và thời gian từ 30 Avril 1981 đến 15 Avril 1985 là thời-diểm con tôi bị bắt buộc di lính cho đến ngày được ghi tên lại vào hộ khẩu của mẹ và đến thời điểm tôi được ghi tên và vào hộ khẩu (GCN/NHK 981178/CN) vào ngày 12 Avril 1985.

Thỉnh cầu bà can thiệp đến văn phòng ODP để xin duyệt xét lại hồ sơ con tôi và đặc ân cho phép con tôi được phép xuất cảnh định cư sang HOA-KỲ theo diện ti-nạn, đoàn tụ với chúng tôi mà vợ chồng chúng tôi tuổi già sức khỏe yếu đuối bệnh tật hiện rất cần sự có mặt của con để được an-ủi, chăm sóc trong quãng đời còn lại ./.

Thành kính tri ân.

San Diego February 18 1999


TÔNG VĂN HUÊ

Đính kèm :

- Photocopy một số hình ảnh củ
- "- hoc-bạ, Chứng chỉ học trình.
- "- khai sanh củ TÔNG-VU-TUÔNG-KHANH
- "- Hộ chiếu PT03.4293/94 của TÔNG-VU-TUÔNG-KHANH
- "- Giấy nhân hộ khẩu mua thực phẩm và nhu yếu phẩm năm 1975 n^o 21/KC
- "- GCN/GHK 981178 /CN (1982)
- "- HHK mẫu mỗi TÔNG VAN HUỆ và TÔNG-VU-TUÔNG-KHANH
- "- Giấy ra trại
- "- Chứng chỉ Phục hồi quyền công dân.
- "- Chứng chỉ chỉ thị 001/UB/TT
- "- Alien card của cha mẹ củ TÔNG-VU-TUÔNG-KHANH
- "- Bản lý-lịch có ghi chú ,xếp loại Thanh phần Chính trị
- "- Giấy chuyển hộ khẩu củ TUÔNG-KHANH
- "- Đơn xin nhập hộ khẩu có sự chuyển thuận củ CQ địa phương .



SVSQ TRẦN HỮU TẠI K20 / VPQG



CẦU RUỘT CỦA TƯỚNG KHANH /
ĐANG TẠNG THEO LỄ NGHỈ QUÂN CÁCH /
(ĐỂ NGỦ ĐANG BẢO QUỐC CHỜNG)



RẠCH GIÁ
(1967-1973)



THUỐC
(1974)

ẢNH GIA-ĐÌNH



HUỆ - TỔNG (RẠCH GIÁ)
QUA ĐÓT PHÁO KÍCH CỦA V.C
- TRUNG TÂM VƯỜN THƯỢNG RẠCH GIÁ -
(ẢNH CHỤP 1970)



KHẢO SÁT ĐẠI TIẾP VĂN HIỆN LIÊN
PHÚ QUỐC - LẠI SƠN - RẠCH GIÁ - SAIGON
(LẠI SƠN 1970)



BẾC TĂNG
(1966)

~~~~~

 11 0 0 0 =  11 1 1 1  $\overline{III} - /$  0 0 =  11 1 1 1

《《 1100-1100 》

Tran-kim-Cuc

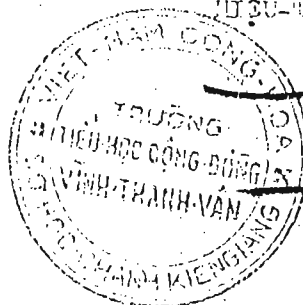
- Lớp 7A: Diên-khoá : 19... - 19....
- Lớp 7B: Diên-khoá : 1971. - 1972. DTB. 5,45/10
- Lớp 7C: Diên-khoá : 1972. - 1973. DTB. 6.30/10
- Lớp 7D: Diên-khoá : 19... - 19....
- Lớp 7E: Diên-khoá : 19... - 19....

|              |      |
|--------------|------|
| U.S. - 1914: | Tot. |
|--------------|------|

Duoc lên Lop BON 1973-1974.

Đ. 05-11, ngày 30 Tháng 8 Năm 1973.

DIU-PRO-17,



VŨ-YẾN-NHÂN

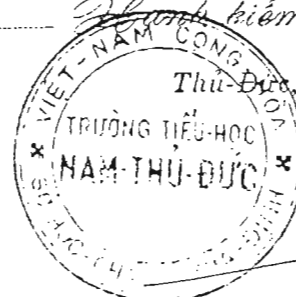
VIỆT - NAM CỘNG - HÒA  
TỈNH GIA - ĐỊNH  
TY VĂN-HÓA GIÁO-DỤC VÀ THANH-NIÊN

SỐ : 253/75 / THNTĐ

# CHỨNG-CHỈ HỌC-TRÌNH

HIỆU-TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU-HOC CÔNG-LẬP NAM-THỦ-ĐỨC

Chứng nhận cho Ông cũ Trường Khanh  
Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1963 tại Saigon 1  
Đã danh bộ 223-73 đã học hết lớp Năm 5 bậc Tiểu-học  
niên-khoa 1974 - 1975 tại trường Tiểu-học công-lập NAM-THỦ-ĐỨC  
với điểm trung bình 14,66/20 xếp hạng 34 trên 56 học sinh  
Học-lực Bình Bình kiểm Tốt



Thủ-Đức, ngày 10 tháng 4 năm 1975  
HIỆU-TRƯỞNG

*Uinh*  
QUAN-VINH

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

SỞ GIÁO DỤC

Số: 30248

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận em Trần Nữ Trường Khanh sinh ngày 29.7.1963

Học sinh lớp 9 Trường cấp 1 Đinh Quân Quận (Huyện) Thị

được công nhận hết cấp 2 cuối năm học 1971 — 1972 — xếp loại Đạt

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 1972

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ghi chú:

Giấy chứng nhận  
chỉ cấp một lần



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA  
ĐÔ-THÀNH SAIGON

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: Nhứt  
PHƯỜNG /

Lập ngày 3 tháng 8 năm 1963

Số hiệu: 3289

|                                           |                                                                          |
|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên họ đứa trẻ. . . . .                   | Tổng Vũ Tường Khanh                                                      |
| Con trai hay con gái. . .                 | Nam                                                                      |
| Ngày sanh. . . . .                        | Hai mươi chín tháng bảy năm một ngàn<br>chín trăm sáu mươi ba, 14 giờ 40 |
| Nơi sanh. . . . .                         | Saigon, 48 Mã Lộ                                                         |
| Tên họ người cha. . . . .                 | Tổng Văn Huệ                                                             |
| Tên họ người mẹ. . . . .                  | Trần Kim Cúc                                                             |
| Vợ chánh hay không<br>có hôn-thú. . . . . | Vợ chánh                                                                 |
| Tên họ người<br>. . . . .                 | Lý Kiến                                                                  |



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

10

Saigon, ngày 29 tháng 8 năm 1973

Viên-Chức Hộ-Tịch,

ĐIỂM HUỖN-THÀNH

BAN NHÂN-DÂN CÁCH-MẠNG

Ấp LINH-ĐÔNG

Số 21 - K.C

CỘNG-HÒA MIỀN-NAM VIỆT-NAM  
ĐỘC-LẬP DÂN-CHỦ HÒA-BÌNH TRUNG-LẬP

7 H Ề H Ộ K H Ậ U

MUA THỰC - PHẨM VÀ NHU - YẾU - PHẨM

Họ và tên Gia-Trưởng TRẦN VĂN CHẤP.

Hộ khẩu trong gia-đình 4 lớn 6 nhỏ

Cộng 10 người

Địa-chỉ 2/6 Ngõ Phố LINH ĐÔNG và LINH AN,  
TỔ II

Kiểm-nhận

Ban Nhân-Dân Cách-mạng ấp Linh-Đông.

Trưởng Ban



TRẦN VĂN MẬT

CƯỚC-CHÚ :

Người lớn 16 tuổi trở lên.

Người nhỏ 1 tuổi đến 15 tuổi.

| Tháng    | Đường | Sữa     | Gạo | Dầu      | hôi     |
|----------|-------|---------|-----|----------|---------|
| Giêng    |       |         |     |          |         |
| Hai      |       |         |     |          |         |
| Ba       |       |         |     |          |         |
| Tư       |       |         |     |          |         |
| Năm      |       |         |     |          |         |
| Sáu      |       |         |     |          |         |
| Bảy      |       |         |     | 2. 1/4 - | 27-7-75 |
| Tám      |       | 16/8/75 |     |          |         |
| Chín     |       |         |     |          |         |
| Mười     |       |         |     |          |         |
| Mười một |       |         |     |          |         |
| Mười hai |       |         |     |          |         |

1. Trần Văn Cháp (1913)
2. Đặng Thị Bích (1913)
3. Công Văn Huệ (1938)
4. Trần Lâm Cúc (1936)
5. Công Nữ Phương (1962)
6. Công Nữ Tường Thành (1963)

7. Công Nữ Phương (1965)
8. Công Nữ Lệ (1967)
9. Công Nữ Minh (1971)
10. Công Nữ Phụng (1972)

| Tháng    | Đường | Sữa     | Gạo | Dầu   | hồi     |
|----------|-------|---------|-----|-------|---------|
| Giêng    |       |         |     |       |         |
| Hai      |       |         |     |       |         |
| Ba       |       |         |     |       |         |
| Tư       |       |         |     |       |         |
| Năm      |       |         |     |       |         |
| Sáu      |       |         |     |       |         |
| Bảy      |       |         |     | 3 lít | 27-7-75 |
| Tám      |       | 16/8/75 |     |       |         |
| Chín     |       |         |     |       |         |
| Mười     |       |         |     |       |         |
| Mười một |       |         |     |       |         |
| Mười hai |       |         |     |       |         |

1. Trần Văn Cháp (1913)
2. Đặng Thị Bích (1913)
3. Đặng Văn Quế (1938)
4. Trần Văn Cúc (1936)
5. Đặng Văn Phương (1966)
6. Đặng Văn Trường (1963)

7. Đặng Văn Phương (1965)
8. Đặng Văn Lễ (1967)
9. Đặng Văn Minh (1971)
10. Đặng Văn Phương (1972)

# THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày... tháng... năm...

Từ ngày... tháng... năm...

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày... tháng... năm...

Từ ngày... tháng... năm...

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

## NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 981178 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN VĂN CHÁNH

Ấp, ngõ, số nhà: 11 Ngõ 17

Thị trấn, đường phố: B. Trần

Xã, phường:

Huyện: Bình Hòa

Sao y Bản chính

Ngày... tháng... năm 1975

Trưởng công an: B. C. A. B.

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng... năm 1975



Đại úy: HOÀNG QUỐC LIÊN

# NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

| HO VÀ TÊN                | Quan hệ với chủ hộ | Nam hay nữ     | Ngày tháng năm sinh | Số giấy CMND | Nghề nghiệp và nơi làm việc | Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú | Ngày tháng năm và nơi chuyển đi | Tên cán bộ ĐKK      |
|--------------------------|--------------------|----------------|---------------------|--------------|-----------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|
| 1                        | 2                  | 3              | 4                   | 5            | 6                           | 7                                           | 8                               | 9                   |
| <del>Trần Văn Chấn</del> | <del>Chồng</del>   | <del>Nam</del> | <del>1913</del>     |              |                             | <del>07.10.75</del>                         | <del>Việt Nam</del>             | <del>11/01/82</del> |
| Dương Thị Bích           | Vợ                 | Nữ             | 1913                | 021353845    |                             | 07.10.75                                    |                                 |                     |
| Trần Kim Cúc             | Con                |                | 1936                | 021353890    |                             | 22.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Phương           | Cháu               | Nam            | 1962                |              |                             | 23.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Phương           | Cháu               | Nữ             | 1965                |              |                             | 23.10.84                                    | Trưởng CNKT Quang III           |                     |
| Bông Vũ Lễ               | Cháu               | Nữ             | 1967                | 021353808    |                             | 23.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Minh             | Cháu               | Nam            | 1971                | 021353816    |                             | 23.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Phong            | Cháu               | Nam            | 1972                | 022924960    |                             | 23.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Hùng             | Cháu               | Nam            | 1976                |              |                             | 23.10.84                                    |                                 |                     |
| Bông Vũ Trường Khanh     | Cháu               | Nam            | 1963                | 021353869    |                             | 15.11.85                                    |                                 |                     |
| Bông Trung Nghĩa         | Cháu               | Nam            | 1957                | 021338124    |                             | 15.11.85                                    | 14/11/85                        |                     |
| Bông Văn Hồng            | Cháu               | Nam            | 1938                | 022646293    |                             | 12.11.85                                    |                                 |                     |
| <del>Bông Văn Hồng</del> | <del>Cháu</del>    | <del>Nam</del> | <del>1951</del>     |              |                             | <del>12.11.85</del>                         |                                 |                     |
| Bông Văn Hồng            | Cháu               | Nam            | 1951                |              |                             | 12.11.85                                    | 14/11/85                        |                     |
| Bông Văn Hồng            | Cháu               | Nam            | 1951                |              |                             | 12.11.85                                    | 14/11/85                        |                     |

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: chồng

- Họ và tên TÔNG VĂN HUỆ
- Bí danh (Tên thường gọi) .....
- Ngày tháng năm sinh 15-11-1938 Nam, Nữ Nam
- Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
- Nguyên quán TP. Hồ Chí Minh
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Nhảy
- Nghề nghiệp .....
- Nơi làm việc .....
- Giấy CMND số 012646093
- Ngày cấp .....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 12-08-1985
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến TP. Hồ Chí Minh

Ngày 3 tháng 11 năm 1994

Chuyển đi ngày .....

Nơi chuyển đến .....

Lý do khác .....

150012384

3

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: em

- Họ và tên TÔNG VĂN TỬ NG ACHANH
- Bí danh (Tên thường gọi) .....
- Ngày tháng năm sinh 29-7-1963 Nam, Nữ Nam
- Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh
- Nguyên quán TP. Hồ Chí Minh
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Nhảy
- Nghề nghiệp .....
- Nơi làm việc .....
- Giấy CMND số 014353369
- Ngày cấp .....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 15-04-1985
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến TP. Hồ Chí Minh

Ngày 3 tháng 11 năm 1994

Chuyển đi ngày .....

Nơi chuyển đến .....

Lý do khác .....

150012384

- Họ và tên TÔNG MỸ PHƯƠNG  
 - Bí danh (Tên thường gọi) .....  
 - Ngày tháng năm sinh 12.11.1965 Nam Nữ Nữ  
 - Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh  
 - Nguyên quán TP. Hồ Chí Minh  
 - Dân tộc Khmer Tôn giáo Không  
 - Nghề nghiệp Nội trợ  
 - Nơi làm việc .....  
 - Giấy CMND số 021776123  
 - Ngày cấp ..... Nơi cấp .....  
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 29.10.1984  
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến Lĩnh Đông  
Chú ý

Ngày 2 tháng 11 năm 1994

Chuyến đi ngày .....  
 Nơi chuyển đến .....  
 Lý do khác.....

150012884

Họ và tên TÔNG MỸ LÊ  
 Bí danh (Tên thường gọi) .....  
 Ngày tháng năm sinh 30-8-1968 Nam/Nữ NỮ  
 Nơi sinh TP. Hồ Chí Minh  
 Nguyên quán TP. Hồ Chí Minh  
 Dân tộc Nhân Tôn giáo Không  
 Nghề nghiệp .....  
 Nơi làm việc .....  
 Giấy CMND số 021794308  
 Ngày cấp ..... Nơi cấp .....  
 Ngày tháng năm đăng ký thường trú 23-10-1984  
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến Hình Dãy  
Chức vụ

Ngày 3... tháng 11... năm 1994

Chuyến đi ngày .....  
 Nơi chuyển đến .....  
 Lý do khác.....

150012884



BỘ NỘI VỤ  
TỔNG CỤC I.  
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.  
-000-

Số: 7292/XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 1995

## GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 10/3/95 của ông, Bà. TÔNG VĂN HUỆ

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông, Bà... TÔNG VĂN HUỆ.....

Sinh ngày..... 1938.....

Nơi sinh..... Gia Định.....

Trú quán ... 18 TỔ 6 ẤP 7 Thị trấn Thủ Đức tp Hồ Chí Minh

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ... Đại úy.....

..... Trung tâm nghiên cứu.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 24 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 30 tháng 01 năm 1981

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

P. TRƯỞNG PHÒNG



Số 756 QĐ

Châu Đức ngày 05 tháng 5 năm 1988

## QUYẾT ĐỊNH

V/v PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

### ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN

- Căn cứ luật tổ chức Hội Đồng Nhân Dân và Ủy Ban Hành Chánh các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962.
- Căn cứ chính sách 12 điểm của Chính Phủ Cách Mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam đối với những người làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị của chế độ cũ.
- Theo đề nghị của Hội Đồng Xét Quyền Công Dân.

## QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Phục hồi Quyền Công Dân cho Ông Trần Văn Hùng

Sinh năm 1938

Cấp bậc, chức vụ dưới chế độ cũ Sĩ quan quân sự trưởng văn phòng

Hiện cư ngụ tại Đường 9, ấp 7, thị trấn

ĐIỀU 2: Ông Trần Văn Hùng

Được hưởng quyền công dân

Kể từ ngày 05/05/88

ĐIỀU 3: Các ông chánh văn phòng Ủy Ban Nhân Dân Quận Châu Đức

hạn quản lý người học tập cải tạo được về, Trưởng công an Quận Châu Đức

và Ủy Ban Nhân Dân Phường Thị trấn có trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN:

- Như điều 3.
- B.O.L.N.H.T.C.T.Đ.V. của TP.
- Đường sá.
- Lưu.

TM. UBND. QUẬN

Châu Đức

Ủy ban nhân dân Thị trấn  
Huyện Thủ Đức

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 322/BHQT.01

1)/Đã 22 tháng 6 năm 1982

HIỆN BÀN XÉT DUYỆT CHỈ THỊ.01/UB-TP

Hôm nay ngày 22 tháng 6 năm 1982, lúc 14 giờ 00 tại văn phòng  
UBND Thị trấn. Hội đồng xét duyệt gồm 4 đ/c:

- |                         |                     |
|-------------------------|---------------------|
| 1)- Nguyễn thị Kim Nghi | : Chủ tịch Hội đồng |
| 2)- Hà tiến Mùi         | : Phó chủ tịch      |
| 3)- Châu văn Sinh       | : Thành viên        |
| 4)- Võ thị Kéo          | : Thư ký            |

Tiến hành xét duyệt hồ sơ ông, bà Công. Văn. Xứng gồm 01. NK đầu  
đại chỉ tạm trú: . số 17. tại . địa . Sinh năm 1938  
địa chỉ trước khi đi KTM hoặc hồi hương: Sĩ Quan Học Tập Lữ  
quan hệ chỉ họ: . Chồng .

qua hồ sơ xin nhập hộ khẩu của ông, bà: Công. Văn. Huệ  
Hội đồng xét duyệt: Đồng ý cho nhập . AN. NK. (mặt NK đầu)

Chủ tịch Hội

Phó chủ tịch

Thành viên

Thư ký

Nguyễn thị Kim Nghi

Hà tiến Mùi

Châu văn Sinh

Võ thị Kéo

# RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

TRAN, CUC KIM

NAME

04 21 36

DOB

A074502084

ALIEN NUMBER

05 16 07

CARD EXPIRES



# RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice-Immigration and Naturalization Service

TONG, HUE VAN

NAME

11 13 38

DOB

A074502083

ALIEN NUMBER

05 19 07

CARD EXPIRES



LI



81.210.885

01

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN: Thủ Đức

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHƯỜNG/XÃ: Thủ Đức

2 - B1

01

# LÝ LỊCH

(NGHĨA VỤ QUÂN SỰ)

Họ, Tên: Tống Văn Trường Khanh  
1963



VĂN

01

# I. — SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên thường dùng : \_\_\_\_\_  
 Họ tên khai sinh : Trần Văn Trường  
 Ngày tháng năm sinh : 29/07/53  
 Nguyên quán : \_\_\_\_\_  
 Sinh quán : Thị trấn  
 Trú quán : 12/5/9 Sp 2 Th  
 Thành phần xuất thân : LD Bản thân : Trần Văn  
 Dân tộc : Việt Tôn giáo : Phật  
 Trình độ văn hóa : 9/10  
 Nghề nghiệp : \_\_\_\_\_ Chức vụ : \_\_\_\_\_  
 Cơ sở và nơi làm việc hiện tại : \_\_\_\_\_

Ngày tham gia Cách Mạng : \_\_\_\_\_  
 Ở đoàn thể gì : \_\_\_\_\_  
 Ngày vào đoàn TNCSHCM : \_\_\_\_\_  
 Cấp bộ đoàn : \_\_\_\_\_  
 Ngày vào Đảng CSVN : \_\_\_\_\_  
 Ngày tuyên bố chính thức : \_\_\_\_\_  
 Cấp bộ Đảng cơ sở : \_\_\_\_\_  
 Khen thưởng : \_\_\_\_\_

Ký luật : \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_

# NHẬN XÉT

Của địa phương hoặc cơ quan xí nghiệp lập lý lịch :

CT : Giáo viên cũ của trước, hiện bị bệnh  
Đang được nghỉ dưỡng sức và điều trị

Làm tại Thị trấn Ngày 27 tháng 03 năm 1981

NGƯỜI LẬP LÝ LỊCH :  
 (Họ, tên, chức vụ)  
Đã  
Nguyễn Văn Đức

T.M. Nguyễn Văn Đức  
Nguyễn Văn Đức

# KẾT LUẬN

Của Hội đồng Nghĩ và Quyết, Huyện :

Uống thuốc và nghỉ ngơi  
Đi điều trị tại NVAS.

Ngày 30 tháng 4 năm 1981  
 Chủ tịch

Đã  
Đã

| NƠI GỬI                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | PHIẾU BÁO<br>Thay đổi về nhân khẩu     | NƠI NHẬN                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------|
| Đo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Số 981178 NK<br>Ngày 15 tháng 4 năm 85 | Chi đoàn                      |
| Họ tên khai sinh người có sự việc: <u>Tổng Vũ Trường Thành</u> Nam, NĐ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |                               |
| Tên thường gọi: _____ Năm sinh: <u>1965</u>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |                               |
| Nơi đăng ký NK thường trú: <u>N 110</u>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                        |                               |
| Giấy CM — CNCC số _____ cấp ngày _____ nơi cấp _____                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                        |                               |
| Ngày _____ tháng _____ năm _____<br>có sự việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung sự việc                       | Cơ quan cấp báo<br>giải quyết |
| nhập ở NK                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số 18 ấp 7                             |                               |
| Đang cùng gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chi đoàn                               | CĐB                           |
| <div data-bbox="205 788 511 850">Cán bộ lập phiếu báo ký<br/>(ghi rõ họ tên và chức vụ)</div> <div data-bbox="336 850 438 912"><u>BK</u></div> <div data-bbox="816 695 1035 933">  </div> <div data-bbox="845 933 1282 985"> <div data-bbox="845 788 1282 860">Thủ trưởng đơn vị ký tên đóng dấu<br/>(ghi rõ họ tên và chức vụ)</div> <div data-bbox="845 860 1282 985"><u>Trưởng Chi đoàn</u></div> </div> |                                        |                               |

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đón xin gia nhập tổ nhân thường trú

Kết quả ủy ban nhân dân huyện Thủ Đức

Tên họ là: Tống Văn Thủ

Sinh năm: 1938 - Quê gốc tỉnh

Cấp chức danh hiện tại: Ủy viên Ủy ban Nhân dân huyện Thủ Đức  
Quốc tịch: Việt Nam. Nơi sinh: Công nhân nhà máy - Công ty chế biến thực phẩm

Tập trung học tập cả tạo ngày 24-6-1975 tại địa phương

Học tập cả tạo tại và theo quyết định số ngày 18 tháng 1 năm 1975

của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 20 tháng 01 năm 1975

Thời gian qua ở địa phương

Tháng 01 năm 1975 ngày 05 tháng 01 năm 1975 theo quyết định

Đón xin thường trú số 1234/HĐ 7. Ủy ban Nhân dân

Đón tiếp nhận để đưa vào ủy ban nhân dân nhân dân

tổ nhân thường trú

Đón tiếp nhận

Lưu tại UBND ngày tháng năm 1975

Ủy ban

Tống Văn Thủ

Chữ

Đón in  
giấy tờ  
Hộ khẩu  
completing  
period of  
surveillance



Xác nhân anh Tổng-văn-Huân sau khi học tập Cao  
Tạo được trã về ngày 30-1-1981, theo hàng đơn  
ghi tên gia đình thường xuyên có tên trã tại nhà số 1  
tổ 9, ấp 7, Thôn Trầm-Huyền-Thôn, xã...

Kính chuyển đến xin nhập hộ khẩu  
thường trú tại cơ quan cũ theo quyền giúp đỡ  
giải quyết.

Ngày 19 tháng 9 năm 1983  
Tổ trưởng tổ 9, ấp 7

*(Signature)*

Xin nhận

Anh Tổng-văn-Huân từ ngày về địa phương và bắt đầu  
dân sự có chấp hành chính sách như  
trường cũ nhà nước có tên là kết nối cũ từ ngày

Ngày 19 tháng 9 năm 1983

Tổ trưởng dân ấp 7

Phan Văn...

24

Phan Văn...

Tm : HUÊ-TÔNG

SAN DIEGO CA 92105

- Khiến nên cho  
con là Tây tử tử Khau  
li bài và kỹ nghệ Khau.  
- nên làm gì báo laus.

4/3/99



0000

U.S. POSTAGE  
PAID  
SAN DIEGO, CA  
92105  
FEB 22, '99  
AMOUNT

\$0.99  
00010804-07

Kinh gọi : BA KHUÊ-MINH-THU  
Hội, Gia-dinh Tũ-nhân  
Chính trị VIỆT-NAM

FALLS CHURCH, VA. 22043

U.S.A

FEB 25 1999